

Số: 933 /BC-GDDT

Cần Giờ, ngày 24 tháng 6 năm 2022

## **BÁO CÁO SƠ KẾT**

### **Lồng ghép các hoạt động “học thông qua chơi” vào các môn học và hoạt động giáo dục tại các trường tiểu học trên địa bàn huyện Cần Giờ Năm học 2021-2022**

Căn cứ công văn số 987/SGDDT-GDTH ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai kế hoạch áp dụng Học thông qua chơi tại các trường Tiểu học;

Căn cứ Công văn số 543/GDDT ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ về Triển khai kế hoạch vận dụng Học thông qua chơi tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện Cần Giờ năm học 2021 – 2022;

Căn cứ báo cáo sơ kết triển khai vận dụng “Học thông qua chơi” trong tổ chức giảng dạy và học tập năm học 2021–2022 của 16 trường Tiểu học và những năm học tiếp theo của các đơn vị.

Phòng giáo dục và Đào tạo báo cáo sơ kết lồng ghép các hoạt động “học thông qua chơi” vào các môn học và hoạt động giáo dục tại các trường tiểu học trên địa bàn huyện Cần Giờ như sau:

#### **I. Các hoạt động PGDDT triển khai trong giai đoạn báo cáo**

##### **1. Về công tác tổ chức**

- Phòng GDDT đã có văn bản hướng dẫn nội dung triển khai tại công văn số 543/GDDT ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch Triển khai vận dụng Học thông qua chơi tại 16 trường tiểu học trên địa bàn huyện Cần Giờ năm học 2021–2022.

- Lập danh sách cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán tham gia tập huấn về học thông qua chơi theo công văn số 307/SGDDT-GDTH ngày 09 tháng 02 năm 2022. Tổng số 16/16 trường tiểu học công lập với 31 cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán tham gia tập huấn theo lịch của Ban tổ chức ( ngày 10,11/3/2022 lớp HCM 11).

- 16/16 trường tiểu học công lập đã chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai tập huấn chuyên đề “Học thông qua chơi” bồi dưỡng cho 100% cán bộ quản lý và giáo viên của đơn vị theo kế hoạch.

##### **2. Nội dung triển khai tập huấn của các cơ sở**

- Nội dung giới thiệu tổng quan về “Học thông qua chơi”: Bao gồm khái niệm, các đặc điểm, nguyên tắc và phương pháp, kỹ thuật áp dụng.

+ Học thông qua chơi là gì? Học thông qua Chơi được hiểu theo nghĩa rộng là hướng tiếp cận giáo dục, ở đó học sinh được tương tác, trải nghiệm, khám phá và giải quyết vấn đề trong môi trường học tập vui vẻ. Giáo viên kết nối mục tiêu học tập với hoạt động chơi nhằm thúc đẩy sự tham gia và tự chủ của học

sinh, từ đó góp phần phát triển phẩm chất và năng lực của người học..  
 “Học không chỉ đơn thuần là việc ghi nhớ các nội dung kiến thức. Khi trẻ có nhiều cơ hội chia sẻ ý kiến, thực hành và được lựa chọn học gì và học như thế nào thì các em sẽ học sâu hơn và có được các kỹ năng phục vụ cho cuộc sống.

+ Chơi không chỉ là chơi các trò chơi hay các hoạt động vận động. Có rất nhiều loại hoạt động và trải nghiệm mà trẻ được tự do khám phá, tìm tòi cũng được hiểu là Chơi. Và các hoạt động đó thường có cấu trúc và có định hướng của giáo viên. Giáo viên cần tin tưởng vào khả năng của học sinh và nên tạo cơ hội để các em phát huy khả năng tư duy và chủ động trong hoạt động của mình thay vì giáo viên hướng dẫn chi tiết, dẫn dắt cụ thể và giải thích mọi điều.”

#### *Đặc điểm của HTQC*

1. Vui vẻ;
2. Tham gia tích cực;
3. Có ý nghĩa;
4. Có nhiều cơ hội thử nghiệm (có cơ hội được lặp đi lặp lại);
5. Tương tác xã hội.

#### *Các nguyên tắc vận dụng HTQC*

1. Kết nối hoạt động HTQC với mục tiêu học tập;
2. Khuyến khích sự tự chủ của HS;
3. Quản lý lớp học hiệu quả;
4. Sắp xếp không gian học tập tích cực, cởi mở.

#### *Khi sử dụng phương pháp/kỹ thuật dạy học áp dụng HTQC, GV nên:*

1. Sử dụng phương pháp/kỹ thuật dạy học gắn kết bài học với thực tiễn cuộc sống của học sinh.
2. Xây dựng các nhiệm vụ học tập phù hợp với năng lực và sở thích của học sinh
3. Phương pháp dạy học phải đảm bảo và kích thích tính hợp tác và thi đua của học sinh
4. Sử dụng các dụng cụ, đồ dùng học tập gắn gũi với những đồ vật, hình ảnh gần gũi với học sinh.
5. Tạo ra sự cân bằng phù hợp giữa việc tham gia của GV với quá trình học tập, khám phá của học sinh

### **3. Về các tổ chuyên môn**

- Phần lớn CBQL, GV dự tập huấn đầy đủ theo đúng kế hoạch, tích cực học tập, tham gia sôi nổi vào các hoạt động trong buổi tập huấn.

- Các tổ khối chuyên môn tích cực triển khai chuyên đề theo hướng đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, có phân tích kế hoạch bài dạy áp dụng chuyên đề, thảo giảng trong khối, có sơ kết việc thực hiện chuyên đề trong tổ khối.

- Giáo viên các trường đã mạnh dạn vận dụng chuyên đề vào trong thực tế giảng dạy theo đúng kế hoạch.

- Lãnh đạo cơ sở của các đơn vị đã lập kế hoạch và chỉ đạo khuyến khích giáo viên thực hành soạn kế hoạch bài dạy lồng ghép HTQC đầy đủ theo phân công của bộ phận chuyên môn.

- Giáo viên dạy nhiều môn đã xây dựng các trò chơi có lồng ghép giáo dục liên môn tốt.

#### **4. Tổ chức tập huấn đại trà “Học thông qua chơi”**

- Thời gian: 15/4/2022 đến 29/4/2022

- Địa điểm: Hội trường, phòng hội đồng của 16 trường tiểu học

- Số lượng người tham gia dự kiến đạt được:

- Số lượng thực tế:

- Kết quả:

##### **a) Lợi ích của hoạt động**

- + CBQL, GV cốt cán (3 người/trường) là báo cáo viên được tập huấn đã truyền tải đầy đủ các nội dung được tập huấn sâu từ lớp bồi dưỡng do VVOB và Sở GDĐT tổ chức.

- + Giúp CBQL, GV đại trà của 16 trường tiểu học nắm bắt tổng quan về “Học thông qua chơi” (HTQC): Bao gồm khái niệm, các đặc điểm, nguyên tắc và phương pháp, kỹ thuật áp dụng.

- + Vận dụng “HTQC” trong việc soạn giảng các môn học (tiếng Việt, Toán, một số môn như Tiếng Anh, Mỹ thuật ) và hoạt động giáo dục (hoạt động trải nghiệm, ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt chủ nhiệm) trong học kì 2 của năm học 2021-2022 và các năm học kế tiếp.

##### **b) Người tham dự đã học được**

- + Nắm, biết, hiểu và vận dụng 5 đặc điểm HTQC vào thực tiễn các giờ học, soạn giảng phù hợp với điều kiện thực tế của lớp dạy.

- + Tổ chức giờ học, tiết dạy hiệu quả, sinh động, học sinh là trung tâm, phát huy năng lực và phẩm chất cho các em.

- + GV biết cách thức lập bảng kiểm HTQC khoa học, logic và phân tích, đánh giá các tiêu chí cho phù hợp; từ đó điều chỉnh kế hoạch bài dạy các môn học và hoạt động giáo dục sát với thực tiễn, điều kiện cơ sở vật chất, môi trường và tình hình lớp chủ nhiệm, mức độ tiếp thu của học sinh.

## **II. Báo cáo những kết quả đạt được và khó khăn**

### **1. Kết quả**

### *a) Đối với CBQL*

- CBQL đã thấy rõ vai trò và trách nhiệm trong công tác chỉ đạo chuyên môn, hướng dẫn hỗ trợ đồng nghiệp.

- Vận dụng trong công tác xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn và kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục một cách khoa học, phù hợp với thực tiễn điều kiện của nhà trường

### *b) Đối với giáo viên*

- Phần lớn giáo viên được tập huấn đại trà đã thay đổi được nhận thức, tích cực tham gia các hoạt động trong thời gian được tập huấn đại trà. Đồng thời giáo viên được bổ sung nhiều kiến thức về “Học thông qua chơi” như đặc điểm, lợi ích của học thông qua chơi, các hình thức tổ chức, nguyên tắc áp dụng, cách xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hành thiết kế bài giảng áp dụng học thông qua chơi.

- Giáo viên đã chủ động thực hiện theo kế hoạch triển khai, nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục. Đặc biệt, trong hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp Thành phố năm học 2021-2022 vừa qua, giáo viên đã vận dụng 5 đặc điểm HTQC để soạn giảng tiết dạy sinh hoạt chủ nhiệm hoặc hoạt động trải nghiệm.

- Đã mạnh dạn áp dụng HTQC vào thực tế giờ dạy, lồng ghép soạn giảng trong các môn học ( Tiếng Việt, Toán và một số môn học như Tự nhiên xã hội,...) và các hoạt động giáo dục. Ngoài ra, giáo viên đã cảm nhận và thấy rõ việc áp dụng các phương pháp, kỹ thuật "Học thông qua chơi" sẽ góp phần thúc đẩy giáo viên có nhiều đổi mới về phương pháp, hình thức giảng dạy, hướng tới lấy người học làm trung tâm và tăng tính tự chủ của học sinh trong quá trình học tập. Học thông qua chơi giúp học sinh tự tin vào bản thân mình hơn và cũng có nhiều cơ hội được trải nghiệm. Vì vậy việc học tập của các em không bị áp lực, hiệu quả học tập được nâng cao; phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh.

- Giáo viên cũng đã mạnh dạn tổ chức tiết dạy chuyên đề vận dụng “Học thông qua chơi”. Tiết dạy diễn ra nhẹ nhàng mà hiệu quả, giáo viên đã tổ chức cho học sinh học tập thông qua các trò chơi; mỗi trò chơi gắn liền với một hoạt động học tập, giúp các em rút ra những kiến thức cần ghi nhớ. Học sinh rất hứng thú khi được “Học thông qua chơi”. Trong mỗi trò chơi, các em đã biết hợp tác, biết đưa ra các ý tưởng và cùng nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh phù hợp với mục tiêu của Chương trình GDPT 2018.

## **2. Khó khăn**

- Một vài đơn vị bước đầu triển khai áp dụng lồng ghép HTQC trong các môn học, hoạt động giáo dục còn lúng túng; tuy nhiên đã được lãnh đạo nhà trường định hướng, tổ chức sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt tổ khối chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Việc hỗ trợ, thăm lớp nắm tình hình của cán bộ Phòng GD&ĐT hỗ trợ chuyên môn, theo dõi việc áp dụng HTQC tại các cơ sở chưa được thực hiện theo kế hoạch đề ra; bởi do công việc quản lý nhà nước; công tác kiêm nhiệm chiếm thời gian nhiều nên không sắp xếp để hỗ trợ các trường.

### **3. Đề xuất cho giai đoạn tiếp theo**

Tổ chức VVOB và Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục tổ chức tập huấn, bồi dưỡng các nội dung HTQC như về phương pháp, ứng dụng công cụ số hóa, công nghệ thông tin ... để CBQL, GV biết, nắm, hiểu và vận dụng trong giảng dạy đạt hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng dạy và học.

Phòng Giáo dục và đào tạo xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng về “Học thông qua chơi”, BLEND và kế hoạch hỗ trợ chuyên môn cho CBQL, GV trong việc theo dõi, áp dụng HTQC tại các trường trong năm học 2022-2023.

### **III. Kế hoạch hoạt động trong năm học 2022-2023**

#### **1. Tổ chức sơ kết hoạt động các hoạt động “học thông qua chơi” vào các môn học và hoạt động giáo dục**

- Thời gian: Tháng 8/2022
- Đối tượng: CQBL, GV cốt cán và GV dạy nhiều môn của các trường (05 người/trường)

- Địa điểm: Trường Tiểu học Bình Khánh.

#### **3. Tổ chức chương trình hỗ trợ đồng nghiệp**

- Nội dung: Xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng về “Học thông qua chơi”, BLEND và kế hoạch hỗ trợ chuyên môn cho CBQL, GV trong việc theo dõi, áp dụng HTQC tại các trường trong năm học 2022-2023.

- Thời gian: Tháng 9/2022 đến tháng 4/2023.
- Số trường hỗ trợ: 16 trường tiểu học.

#### **4. Tổ chức chuyên đề cấp huyện**

- Thời gian: Tháng 11/2022
- Chuyên đề: Lồng ghép các hoạt động “Học thông qua chơi” trong dạy và học môn Toán (hoặc tiếng Việt, Tự nhiên và Xã hội, hoạt động trải nghiệm).
- Số người tham dự: 48 người.

Trên đây là Báo cáo lồng ghép các hoạt động “học thông qua chơi” vào các môn học và hoạt động giáo dục tại các trường tiểu học trên địa bàn huyện Cần Giờ năm học 2021-2022

#### **Nơi nhận:**

- Phòng Giáo dục Tiểu học Sở GD và ĐT;
- Ban lãnh đạo ( Bà D.Phượng; Bà Mai );
- Thành viên tổ Tiểu học;
- Hiệu trưởng Trường BDGD;
- Các trường tiểu học;
- Lưu: VT.



**Trần Thị Hoàng Mai**



UBND HUYỆN CẦN GIỜ  
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

MẪU BÁO CÁO SỐ LIỆU  
huyện CẦN GIỜ



| Thông tin chung                                           | Số lượng |
|-----------------------------------------------------------|----------|
| Số lượng trường: (chỉ trường công)                        | 16       |
| Số lượng cán bộ quản lý (hiệu trưởng và phó hiệu trưởng): | 31       |
| Số lượng giáo viên dạy từ lớp 1 đến lớp 5:                | 302      |

| Tổng số lớp và số lượng học sinh theo khối lớp: |                                                           | Lớp 1 | Lớp 2 | Lớp 3 | Lớp 4                                                                                | Lớp 5 |
|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-------|-------|-------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------|
| Số lượng lớp:                                   |                                                           | 42    | 40    | 41    | 48                                                                                   | 41    |
| Số lượng học sinh:                              |                                                           | 1092  | 1048  | 1117  | 1367                                                                                 | 1160  |
|                                                 |                                                           |       |       |       |                                                                                      |       |
| Chỉ số                                          |                                                           | Tổng  | Nam   | Nữ    | Ghi chú                                                                              |       |
| 1                                               | Số lượng giáo viên dự án tiếp cận được (Dự liệu tổng hợp) | 308   | 101   | 225   | Mỗi giáo viên chỉ được tính một lần, bất kể số lượng lượng sự kiện mà họ đã tham dự. |       |
|                                                 |                                                           |       |       |       | Tổng số lượng được cộng dồn từ đầu dự án.                                            |       |



|     |                                                                                                                      |     |    |     |                                                                                                                                  |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1.1 | Số giáo viên CỐT CÁN đã tham gia khóa tập huấn về HTQC ở cấp huyện (do các giảng viên quốc gia tập huấn)             | 48  | 7  | 9   |                                                                                                                                  |
| 1.2 | Số giáo viên được tập huấn về HTQC tại trường (do cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán tập huấn)                      | 260 | 94 | 116 | Không bao gồm giáo viên CỐT CÁN                                                                                                  |
| 1.3 | Số giáo viên đã nhận hỗ trợ chuyên môn từ cán bộ Sở/Phòng GD&ĐT                                                      | 0   | 0  | 0   | Tham gia ít nhất một buổi                                                                                                        |
| 1.4 | Số giáo viên đã tham dự chu trình học tập/hội thảo thu hoạch/chia sẻ kinh nghiệm/tổng kết hàng năm                   | 0   | 0  | 0   | Tham dự ít nhất một hoạt động                                                                                                    |
| 2   | <b>Số lượng cán bộ quản lý mà dự án tiếp cận được (dữ liệu tổng hợp)</b>                                             | 42  | 15 | 27  | Mỗi cán bộ quản lý chỉ được tính một lần, bất kể số lượng sự kiện mà họ đã tham dự.<br>Tổng số lượng được cộng dồn từ đầu dự án. |
| 2.1 | Số cán bộ quản lý đã tham gia khóa tập huấn HTQC cấp tỉnh (giảng viên quốc gia tập huấn)                             | 14  | 7  | 7   |                                                                                                                                  |
| 2.2 | Số cán bộ quản lý được tập huấn HTQC tại trường (cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán tập huấn)                       | 18  | 9  | 9   | Không bao gồm cán bộ quản lý tham gia khóa tập huấn bởi các giảng viên quốc gia                                                  |
| 2.3 | Số cán bộ quản lý đã tham dự chu trình học tập/hội thảo thu hoạch/chia sẻ kinh nghiệm/tổng kết/lập kế hoạch hàng năm | 28  | 14 | 14  | Tham gia ít nhất một hoạt động                                                                                                   |
| 2.4 | Số cán bộ quản lý đã nhận được hỗ trợ chuyên môn từ cán bộ Sở/Phòng GD&ĐT                                            | 0   | 0  | 0   | Bao gồm cả các buổi hỗ trợ chuyên môn trực tuyến/từ xa                                                                           |

|     |                                                                                                       |  |   |   |                                                                                                                                                              |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|---|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3   | Các nguồn lực được phân bổ cho HTQC (dữ liệu tổng hợp)                                                |  | 0 | 0 |                                                                                                                                                              |
| 3.1 | Số lần cán bộ/Sở/Phòng GD&ĐT đến trường để hỗ trợ/làm việc về HTQC trong năm học                      |  | 0 | 0 | Một chuyến đến một trường tương đương một lần thăm (nếu là chuyến đi kết hợp cả chuyến thăm hỗ trợ và chuyến đi thu thập dữ liệu thì ghi chú rõ là kết hợp). |
| 3.2 | Số trường được cán bộ Sở/Phòng GD&ĐT đến hỗ trợ/dự giờ tiết dạy áp dụng HTQC                          |  | 0 | 0 |                                                                                                                                                              |
| 3.3 | Số cán bộ Phòng GD&ĐT thực hiện hoạt động hỗ trợ chuyên môn và theo dõi việc áp dụng HTQC tại trường. |  | 0 | 0 |                                                                                                                                                              |

KT.TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



T. T. HOÀNG MAI

